

Số: /TB-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra đột xuất Học viện Quản lý giáo dục

Ngày 26/01/2022, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kết luận thanh tra số 88/KL-BGDĐT về việc thanh tra đột xuất Học viện Quản lý giáo dục.

Thực hiện Điều 39 Luật Thanh tra ngày 15/11/2010 quy định về công khai kết luận thanh tra; Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Bộ GDĐT thông báo Kết luận thanh tra như sau:

Nội dung thanh tra gồm: (1) về công tác tổ chức bộ máy, nhân sự; (2) quản lý tài chính, tài sản, mua sắm trang thiết bị và đầu tư xây dựng cơ bản; (3) công tác đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học; (4) triển khai các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Học viện Quản lý giáo dục; căn cứ báo cáo và hồ sơ, tài liệu minh chứng thu nhận được cung cấp, cho thấy:

Phần I**NHỮNG VIỆC ĐÃ LÀM ĐƯỢC VÀ HẠN CHẾ, THIẾU SÓT, SAI PHẠM;
NGUYÊN NHÂN VÀ TRÁCH NHIỆM; CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ
THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG****I. NHỮNG VIỆC ĐÃ LÀM ĐƯỢC**

1. Học viện là cơ sở giáo dục đào tạo đa ngành với ưu thế cốt lõi là QLGD và các ngành có liên quan đến giáo dục. Tính đến thời điểm hiện tại, cơ cấu tổ chức của Học viện cơ bản đã được thành lập và kiện toàn theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP.

2. Học viện đang thực hiện lộ trình tự chủ tài chính, tiến đến thành đơn vị hành chính sự nghiệp tự bảo đảm kinh phí chi hoạt động thường xuyên. Học viện đã quan tâm đến việc khai thác các nguồn thu sự nghiệp để bảo đảm tính cân đối, hợp lý của nguồn vốn, an toàn tài chính và từng bước cải thiện đời sống cán bộ, viên chức, người lao động trong Học viện; đã ban hành các văn bản về công tác quản lý tài chính, công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ; thực hiện đào tạo bồi dưỡng nhiều chương trình cho cán bộ quản lý trong ngành giáo dục; có quy trình triển khai thực hiện đề tài cấp cơ sở và quy định trong văn bản quản lý KHCN của Học viện theo thẩm quyền.

II. HẠN CHẾ, THIẾU SÓT, SAI PHẠM

Bên cạnh những việc làm được trong giai đoạn 2018 đến tháng 9/2021, quá trình thực hiện nhiệm vụ, Học viện còn có nhiều hạn chế, thiếu sót, sai phạm như sau:

1. Về tổ chức bộ máy, nhân sự

a) Về thành lập HĐHV và thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị

Từ 2018 đến trước ngày 06/12/2019, Học viện không có HĐHV để thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định. Học viện chưa có văn bản quy định và chưa có sự thống nhất về quy trình, thủ tục thực hiện thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị trực thuộc.

Thành lập mới 02 trung tâm là không cân đối, không phù hợp với số lượng viên chức và không phù hợp với chủ trương giảm đơn vị theo Nghị quyết 19-NQ/TW.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót trên thuộc về HĐHV, Giám đốc Học viện, Trưởng phòng TCCB, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan.

b) Việc ban hành văn bản để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐHV, Giám đốc Học viện

- HĐHV chậm ban hành các văn bản quy định thuộc quyền hạn, nhiệm vụ của HĐHV tại điểm d, h khoản 2 Điều 16 Luật GDĐH, trong đó có các văn bản về tổ chức, nhân sự, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định Luật PCTN. Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện chưa xác định rõ các mối quan hệ giữa Đảng ủy với HĐHV, giữa Đảng ủy với Giám đốc Học viện, giữa HĐHV với Giám đốc Học viện và mức độ tự chủ của đơn vị thuộc, trực thuộc Học viện.

- Giám đốc Học viện: Chưa ban hành văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị theo Quy chế tổ chức và hoạt động; văn bản về công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, chế độ làm việc của giảng viên không phù hợp các quy định của Luật Viên chức 2010, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ; chưa thực hiện đầy đủ quy định của Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện khi ban hành và triển khai Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định Luật PCTN; Quyết định số 186/QĐ-HVQLGD ngày 25/3/2019 ban hành về Quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên không còn phù hợp.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót trên thuộc về HĐHV, Giám đốc, các Phó Giám đốc Học viện, Trưởng phòng TCCB và các cá nhân có liên quan.

c) Về cơ cấu viên chức, công tác tuyển dụng và quản lý, sử dụng đội ngũ viên chức, người lao động

- Chậm kiện toàn đủ số lượng lãnh đạo Học viện; không bảo đảm tỷ lệ cơ cấu chức danh giảng viên, nghiên cứu viên và tỷ lệ cơ cấu viên chức, người lao động thuộc khối hành chính, hỗ trợ; bố trí 13 đơn vị có số lượng dưới 07 người, cá biệt có đơn vị chỉ có từ 02 đến 03 nhân sự là không phù hợp với quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2018 không đúng quy định khoản 3 Điều 3 Thông tư 15; Chủ tịch Hội đồng thi tuyển không có văn bản phân công theo quy định tại Thông tư số 16/2012/TT-BNV; một số ứng viên có chứng chỉ ngoại ngữ chưa bảo đảm quy định; căn cứ ban hành các quyết định còn thiếu các văn bản pháp luật liên quan đến tuyển dụng; chưa thực hiện đầy đủ quy định về đăng tải thông báo tuyển dụng theo quy định tại Thông tư 15.

Bà Trịnh Hồng Ngọc được điều động ngay sau khi được công nhận hoàn thành tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp là không phù hợp với quy định của pháp luật; chậm cung cấp minh chứng về hồ sơ thực hiện việc điều động viên chức này.

- Về tuyển dụng bằng hình thức khác: Phạm Lan Phương, Trần Thị Huyền, Phạm Ngọc Long được tuyển dụng bằng hình thức không được quy định trong Luật Viên chức 2010, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP và Thông tư 15. Cả 03 trường hợp này đều thiếu minh chứng về hồ sơ và quy trình tiếp nhận theo quy định của Quy chế 346.

- Xây dựng và phê duyệt quy hoạch cán bộ:

Quyết định phê duyệt quy hoạch Giám đốc, Phó Giám đốc và quá trình thực hiện không có nội dung về rà soát là chưa đúng quy định. Chưa có nguồn quy hoạch từ bên ngoài để đáp ứng nguyên tắc quy hoạch mở; chưa rà soát, đưa ra khỏi quy hoạch đối với các nhân sự không còn đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn đối với quy hoạch cấp Trưởng/Phó trưởng các đơn vị trực thuộc; danh sách quy hoạch năm 2019 còn có nhân sự trùng với danh sách quy hoạch năm 2017.

Quyết định số 178/QĐ-HVQLGD ngày 19/12/2017 của Đảng ủy Học viện về việc phê duyệt quy hoạch quản lý cấp Trưởng/Phó trưởng các đơn vị trực thuộc giai đoạn 2016-2021, phê duyệt quy hoạch năm 2017 không đúng chức danh quy hoạch Trưởng/Phó trưởng phòng Đào tạo đối với các ông Trương Vĩnh Bình, ông Cao Xuân Liễu theo đề nghị của Phòng Đào tạo và kết quả của Đảng ủy Học viện. Đảng ủy Học viện ban hành quyết định phê duyệt danh sách bổ sung quy hoạch chức danh Phó Chánh Văn phòng đối với bà Đào Thị Thu Hằng và ông Kim Mạnh Tuấn là không đúng quy định tại mục 2 Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW.

Khoa Quản lý không thống nhất về số phiếu giới thiệu quy hoạch qua các bước; thiếu biên bản các hội nghị quy hoạch; không có hồ sơ đề nghị phê duyệt quy hoạch bổ sung cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc.

- Về bổ nhiệm:

07 đơn vị có số lượng viên chức dưới 07 người nhưng vẫn bố trí 01 cấp phó, cá biệt có đơn vị có 02 nhân sự gồm 01 cấp trưởng và 01 cấp phó là không thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

Một số nhân sự chưa có công nhận văn bằng tương đương theo quy định; các nhân sự được bổ nhiệm sau ngày 28/02/2018 chưa có kết luận về tiêu chuẩn chính trị theo Quyết định số 126-QĐ/TW.

Thực hiện quy trình tiếp nhận và bổ nhiệm bà Đặng Thị Thu Hương, bà Đặng Thị Minh Hiền, bà Hà Thanh Hương trước thời điểm 15/01/2019 không đúng quy định của Luật Viên chức 2010, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP. Việc tiếp nhận và bổ nhiệm đối với bà Đặng Thị Thu Hương, bà Đặng Thị Minh Hiền, bà Hà Thanh Hương, ông Trình Thanh Hà và ông Đỗ Phú Hải đều không có bước gặp nhân sự và có sai sót về quy trình thực hiện theo Quy chế 855.

Các trường hợp bổ nhiệm tại chỗ: Chưa có sự đồng nhất trong việc giới thiệu phương án nhân sự trong bước chủ trương; chưa có minh chứng về việc gặp nhân sự trao đổi về yêu cầu, nhiệm vụ công tác; một số trường hợp còn thiếu các hồ sơ. Bà Đào Thị Thu Hằng, ông Kim Mạnh Tuấn được bổ sung quy hoạch gắn với bổ nhiệm Phó Chánh Văn phòng không đúng quy định. Đảng ủy Học viện có 02 văn bản cho chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm, các văn bản không thống nhất về chủ trương để thực hiện quy trình bổ nhiệm đối với bà Đào Thị Thu Hằng.

Về bổ nhiệm lại: Ông Trần Hữu Hoan, ông Lê Thành Kiên, bà Bùi Thị Thu Hương đã hết thời hạn bổ nhiệm lại nhưng chậm xem xét bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại là không thực hiện quy định của pháp luật. Ông Lê Thành Kiên đã hết thời hạn bổ nhiệm từ tháng 3/2021 nhưng chưa được bổ nhiệm lại; Giám đốc Học viện không có thông báo đề ông Lê Thành Kiên tiếp tục thực hiện chức trách nhiệm vụ khi hết thời hạn bổ nhiệm là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 49 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

Trách nhiệm để xảy ra thiếu sót, sai phạm nêu trên thuộc về HĐHV, Giám đốc Học viện, Phó Giám đốc được giao nhiệm vụ về công tác tổ chức nhân sự, Trưởng phòng TCCB và các cá nhân có liên quan.

d) Chế độ tiền lương, các khoản phụ cấp¹

Biên bản họp Hội đồng xét duyệt nâng lương năm 2021 đồng ý bỏ viên chức Nguyễn Văn Đoàn ra khỏi danh sách tổng hợp đề nghị xét nâng lương nhưng không thể hiện tỷ lệ % thành viên biểu quyết thông qua; không chi trả lương cho ông Nguyễn Văn Đoàn (từ tháng 4/2021) khi chưa thực hiện đầy đủ quy định về chế độ làm việc và tiền lương đối với viên chức; không kịp thời giải quyết và báo cáo kết quả giải quyết đơn của ông Đoàn về việc không trả lương theo yêu cầu của Thanh tra Bộ.

Việc phân công bà Phạm Thùy Thu tham gia giảng dạy kiêm nhiệm tại Khoa Ngoại ngữ không bảo đảm tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV và Thông tư 40/2020/TT-BGDĐT.

Trách nhiệm để xảy ra thiếu sót trên thuộc về Giám đốc Học viện, Phó Giám đốc được giao nhiệm vụ về công tác tổ chức nhân sự, Trưởng phòng TCCB, Thành viên Hội đồng xét nâng lương và các cá nhân có liên quan.

đ) Về đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức

Việc cử 03 giảng viên (Nguyễn Thành Vinh, Nguyễn Thị Hoàng Yến và Đỗ Thị Thúy Hằng) tham gia lớp Bồi dưỡng Giảng viên cao cấp năm 2019 không đúng quy định tại Quyết định số 214/QĐ-HVQLGD ngày 30/3/2018.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng hằng năm chưa thực hiện đúng kế hoạch; việc cử viên chức đi ĐTSĐH, bồi dưỡng về quốc phòng - an ninh chưa đầy đủ theo quy định.

e) Về thay đổi chức danh nghề nghiệp

Hồ sơ chuyển ngạch của viên chức Đặng Thị Minh Hiền chưa đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên trước khi được bổ nhiệm ngạch giảng viên.

Trách nhiệm để xảy ra thiếu sót, sai phạm nêu tại điểm đ, e thuộc về Giám đốc Học viện, Phó Giám đốc được giao nhiệm vụ về công tác tổ chức nhân sự, Trưởng phòng TCCB, thành viên Hội đồng xét chuyển ngạch và các cá nhân có liên quan.

g) Công tác đánh giá xếp loại viên chức, thi đua, khen thưởng

Không thống nhất về mức xếp loại năm học 2020-2021 giữa Biên bản họp HĐĐTKT và quyết định xếp loại đối với viên chức Đặng Minh Cường.

¹ Ngoài những hạn chế, thiếu sót, sai phạm có liên quan đến chi, thanh toán chế độ phụ cấp ưu đãi, giờ giảng đã nêu cụ thể tại nội dung thanh tra về quản lý tài chính.

Việc lưu trữ hồ sơ khen thưởng năm học 2018-2019, năm học 2020-2021 chưa đầy đủ minh chứng về Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Bằng khen của Bộ GDĐT, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Trách nhiệm để xảy ra thiếu sót nêu trên thuộc về Giám đốc Học viện, Phó Giám đốc được giao nhiệm vụ về công tác tổ chức nhân sự, Trưởng phòng TCCB, thành viên Hội đồng thi đua-khen thưởng và các cá nhân có liên quan.

h) Việc thực hiện kết luận kiểm tra

Học viện chưa thực hiện đầy đủ và kịp thời các kiến nghị tại Biên bản ngày 20/9/2018 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 2921/QĐ-BGDĐT ngày 13/8/2018 của Bộ GDĐT.

Trách nhiệm trên thuộc về Giám đốc Học viện, Phó Giám đốc được giao nhiệm vụ về công tác tổ chức nhân sự, Trưởng phòng TCCB và các cá nhân có liên quan.

2. Về quản lý tài chính, tài sản, mua sắm trang thiết bị và đầu tư xây dựng cơ bản

a) Về quản lý tài chính

- Từ năm 2018 đến năm 2020, HĐHV không ban hành Nghị quyết về Kế hoạch tài chính năm theo quy định khoản 2 Điều 16 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học.

- Học viện chưa thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm trong kỳ thanh tra theo Kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Thông báo xét duyệt ngân sách hằng năm của Bộ GDĐT.

- Ban hành tờ trình, hợp đồng, thông báo, biên bản liên quan các khoản thu ngoài học phí, lệ phí đều không có căn cứ cho khoản thu, dự toán khoản thu, nội dung chi.

- Chưa thực hiện đầy đủ việc thu học phí, các khoản quy định qua tổ chức tín dụng theo Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020; Thông tư 13/2017/TT-BTC và Công văn số 5421/BGDĐT-KHTC ngày 29/11/2019 của Bộ GDĐT.

- Chưa thực hiện trích quỹ dự phòng ổn định thu nhập theo quy định tại Thông tư 71; trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ thấp so với quy định tại khoản 5 và 6 Điều 12, Nghị định 99/2014/NĐ-CP.

- Chưa thực hiện công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC; chưa thực hiện quy định trong công tác quản lý, sử dụng, quy trình thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp Bộ, cấp cơ sở theo Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC.

- Chậm thanh toán tiền dạy cho giảng viên hình thức trực tiếp tại một số địa phương; từ năm 2018 đến nay chưa chi trả tiền giảng dạy cho giảng viên đào tạo tiền sĩ theo quy định của Bộ Luật Lao động 2019; chi giờ giảng sau đại học cho một số giảng viên khi chưa bảo đảm định mức giờ chuẩn trong năm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT.

- Chi Phụ cấp ưu đãi (40-45%) cho 124 lượt giảng viên khi không xác định được giờ giảng của giảng viên là không đúng quy định theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT. Việc thanh toán chi vượt giờ cho giảng

viên còn chậm, muộn và giảng viên vượt giờ nhiều so với quy định của Bộ Luật Lao động 2019.

- Một số khoản nợ phải thu, phải trả chưa theo dõi cụ thể đối tượng, một số tạm ứng nhiều năm chưa xử lý dứt điểm, cuối năm tài chính chưa đối chiếu, xác nhận công nợ theo quy định (Thông báo số 608/TB-KTNN ngày 24/11/2020 và Thông báo xét duyệt quyết toán của Bộ GDĐT năm 2018, 2019, Biên bản thẩm tra quyết toán năm 2020).

- Tiếp nhận, tự thực hiện khoản viện trợ 121.150 bảng Anh từ Đại học QUB là không đúng với quy định theo khoản 2, Điều 3, Thông tư số 225/2010/TT-BTC.

- Chưa thực hiện việc tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị theo Mẫu số 69, Phụ lục 01 Ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016.

- Bẩy (07) nội dung không thực hiện theo các kiến nghị về thanh tra, kiểm toán nhà nước, Thông báo quyết toán hằng năm của Bộ GDĐT gồm: (1) thu hồi 7.277.320.000 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước (kinh phí cấp bù sự phạm do chi sai nguồn năm 2019); (2) điều chỉnh, bổ sung nội dung quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm; (3) chưa trích đủ nguồn (ít nhất 3% từ nguồn thu học phí, 5% thu hợp pháp) để đầu tư và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ theo Nghị định 99/2014/NĐ-CP; (4) trích lập quỹ dự phòng ổn định thu nhập; (5) chưa trích lập quỹ học bổng cho sinh viên; (6) chi phụ cấp ưu đãi, thừa giờ; (7) nội dung liên quan Chương trình ETEP: Tài liệu bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trùng lặp một phần với hoạt động biên soạn tài liệu hướng dẫn dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới; việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và thanh quyết toán theo mức quy định tại Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT không đúng với khoản 2 Điều 3 và Điều 29 Thông tư số 11.

Trách nhiệm thuộc về Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính, các cá nhân có liên quan và lãnh đạo Học viện trực tiếp phụ trách Phòng Kế hoạch - Tài chính.

b) Về quản lý tài sản, mua sắm trang thiết bị và đầu tư xây dựng cơ bản

- Về tài sản liên doanh - liên kết: Về các hợp đồng cho thuê diện tích của cơ sở hoạt động sự nghiệp các năm 2018, 2019, 2020 chưa thực hiện đúng việc đấu giá cho thuê tài sản theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 46 và khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 24 của Nghị định 151/2017/NĐ-CP: Không xác định giá khởi điểm để đấu giá; không thuê tổ chức đấu giá tài sản hoặc thành lập Hội đồng để đấu giá; chưa thực hiện đúng trình tự thủ tục đấu giá cho thuê tài sản theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản tại Điều 34 đến Điều 46 của Luật Đấu giá tài sản. Trách nhiệm thuộc về Trưởng phòng Phòng Quản trị - Thiết bị, các cá nhân có liên quan và lãnh đạo Học viện trực tiếp phụ trách Phòng Quản trị - Thiết bị.

- Về công tác xuất bản giáo trình: Không tổ chức lập, thẩm định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC đối với gói thầu ngày 14/01/2019 lựa chọn đơn vị thực hiện xuất bản giáo trình phục vụ đào tạo trình độ đại học (Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân thực hiện, giá trị 48,796 triệu đồng). Trách nhiệm thuộc về Trưởng phòng Phòng Quản lý khoa học, các cá nhân có liên quan và lãnh đạo Học viện trực tiếp phụ trách Phòng Quản lý khoa học.

- Các dự án đầu tư xây dựng: Việc Học viện tiếp tục phê duyệt dự án có hạng mục xây dựng Nhà cầu nối B1-B2, xây tường mới ngăn chia thành phòng chức năng và bổ sung trang thiết bị cho các phòng là không phù hợp. Công trình mới được đầu tư xây dựng, chưa hoàn thành quyết toán đã cải tạo nâng cấp cho thấy việc lập dự án ban đầu là chưa cẩn thận, chưa có kế hoạch tổng thể, chưa có khảo sát ban đầu. Trách

nhiệm thuộc về Trưởng phòng Quản trị - Thiết bị, các cá nhân có liên quan và lãnh đạo Học viện trực tiếp phụ trách Phòng Quản trị - Thiết bị.

- Chưa xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại điểm a khoản 2, Điều 6 của Thông tư 16/2019/TT-BGDĐT; tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực GDĐT theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư 03/2020/TT-BGDĐT.

- Quyết toán dự án hoàn thành: Chậm nộp 4 hồ sơ dự án và chậm thực hiện phê duyệt 4 dự án quyết toán dự án hoàn thành theo quy định tại Điều 22 Thông tư 09/2016/TT-BTC về quyết toán dự án hoàn thành. Trách nhiệm thuộc về Trưởng phòng Quản trị - Thiết bị, các cá nhân có liên quan và lãnh đạo Học viện trực tiếp phụ trách Phòng Quản trị - Thiết bị.

3. Về đào tạo, bồi dưỡng

a) Về công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo trình độ đại học

- Năm 2019 và 2020 Học viện chưa thực hiện xác định và đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT tại Công văn số 1697/BGDĐT-GDĐH ngày 27/4/2018.

- Ban hành một số văn bản về công tác quản lý đào tạo trình độ đại học còn chồng chéo, không rõ thời hạn còn hiệu lực của văn bản. Văn bản có căn cứ là các Quyết định thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động trong khuôn khổ thụ hưởng của Chương trình ETEP là chưa phù hợp.

- Năm 2020, Học viện tuyển sinh vượt 132 chỉ tiêu trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh.

- Từ năm 2020 đến nay, không thực hiện cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT. Từ năm 2018 đến tháng 9/2021, Học viện không ban hành quy định về việc biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình giáo dục đại học; không tổ chức lựa chọn và duyệt giáo trình theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 04/2011/TT-BGDĐT; có 2/4 giáo trình đã quá thời hạn nghiệm thu nhưng không được Lãnh đạo Học viện đôn đốc, nhắc nhở.

- Học viện không báo cáo về việc phối hợp đặt lớp đào tạo trình độ đại học đối với các đơn vị: Trường ĐH Mở Hà Nội, Trường ĐHSPT - Đại học Thái Nguyên.

Trách nhiệm liên quan đến các thiếu sót, sai phạm về công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo trình độ đại học được nêu trên thuộc về Trưởng phòng Quản lý khoa học, Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Giám đốc Trung tâm Ngôn ngữ và Văn Hóa hợp tác quốc tế, các cá nhân có liên quan và lãnh đạo của Học viện trực tiếp phụ trách các đơn vị, cá nhân nêu trên.

b) Về công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ

- Học viện chưa kịp thời điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2021 theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Thanh tra Bộ GDĐT đối với hành vi tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2020 vượt chỉ tiêu.

- Năm 2018 và 2019, Học viện không biên soạn giáo trình của trình độ thạc sĩ.

- Thành lập hội đồng đánh giá luận văn chưa bảo đảm quy định tại điểm a khoản 3 Điều 28 Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT.

- Từ năm 2018 đến tháng 12/2019, Học viện không ban hành quy định về đào tạo trình độ tiến sĩ; không thực hiện rà soát, cập nhật chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT.

Trách nhiệm liên quan đến các thiếu sót, sai phạm về công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ được nêu trên thuộc về Trường phòng Sau đại học, các cá nhân có liên quan và Lãnh đạo của học viện trực tiếp phụ trách đơn vị, cá nhân nêu trên.

c) Về các điều kiện bảo đảm ngành và duy trì ngành đào tạo; bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục

- Hồ sơ mở ngành đào tạo trình độ đại học lưu trữ chưa khoa học, chưa đầy đủ. Giảng viên có văn bằng do CSGD nước ngoài cấp chưa thực hiện công nhận văn bằng.

- Thực hiện mở ngành Quản trị văn phòng khi không có đủ số lượng giảng viên cơ hữu (thiếu 01 giảng viên), không có tiến sĩ cùng ngành, có giảng viên cơ hữu trùng với giảng viên cơ hữu ngành Luật, không bảo đảm theo quy định tại Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT.

- Thực hiện mở ngành Luật khi không có đủ số lượng giảng viên cơ hữu (thiếu 02 giảng viên), có giảng viên cơ hữu trùng với giảng viên cơ hữu ngành Quản trị văn phòng, không bảo đảm theo quy định tại Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT.

- Ngành CNTT đào tạo trình độ đại học của Học viện chưa có giảng viên cơ hữu có trình độ tiến sĩ bảo đảm điều kiện duy trì ngành theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT.

- Ngành CNTT và Tâm lý học lâm sàng đào tạo trình độ thạc sĩ chưa đáp ứng điều kiện duy trì ngành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Thông tư số 09/2017/TT-BGDĐT.

- Học viện chưa có chương trình đào tạo được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng theo tiêu chuẩn nước ngoài cũng như trong nước theo quy định Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT, chưa hoàn thành mục tiêu của Kế hoạch số 118/KH-BGDĐT ngày 23/02/2017 của Bộ GDĐT; không triển khai nội dung cải tiến chất lượng và đánh giá giữa chu kỳ KĐCLGD theo bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CSGD đại học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT và Công văn số 2274/BGDĐT-QLCL ngày 28/5/2019.

Trách nhiệm liên quan đến các thiếu sót, sai phạm về các điều kiện bảo đảm ngành, duy trì ngành, bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục được nêu trên thuộc về Trường phòng Quản lý đào tạo, Trường phòng Sau đại học, Trường phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục, các cá nhân có liên quan và lãnh đạo Học viện trực tiếp phụ trách các đơn vị, cá nhân nêu trên.

d) Công tác in, quản lý phôi và cấp phát văn bằng, chứng chỉ

- Học viện không kịp thời ban hành Quy chế quản lý văn bằng, chứng chỉ. Không báo cáo về việc lưu trữ, hủy bỏ số phôi tồn của trình độ đại học được mua từ Bộ GDĐT trong giai đoạn trước năm 2019; không thực hiện hủy văn bằng hỏng trình độ đại học.

- Về chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản: Học viện không thực hiện hủy phôi tồn chứng chỉ từ năm 2018, 2019; Sổ gốc cấp chứng chỉ không đúng mẫu quy định tại Phụ lục VI Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT; cho học viên ký nhận thay chứng

chỉ khi không có ủy quyền, chưa bảo đảm quy định tại Điểm c Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT; có nhiều chữ ký nhận chứng chỉ không ghi rõ họ tên.

- Không có sổ gốc cấp chứng chỉ của các chương trình bồi dưỡng theo quy định tại Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT và Thông tư số 21/2019/TT; cho học viên ký nhận thay chứng chỉ khi không có ủy quyền; Hồ sơ quản lý phôi của 4/27 chương trình bồi dưỡng chưa đúng quy định tại Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT và Thông tư số 21/2019/TT.

Trách nhiệm liên quan đến các thiếu sót, sai phạm về công tác in, quản lý phôi và cấp phát văn bằng chứng chỉ thuộc về Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục, Giám đốc Trung tâm CNTT-TV, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Nhà giáo và Cán bộ Quản lý, các cá nhân có liên quan và lãnh đạo Học viện trực tiếp phụ trách các đơn vị, cá nhân nêu trên.

đ) Công tác bồi dưỡng và biên soạn tài liệu bồi dưỡng

- Lưu trữ hồ sơ chưa đầy đủ; không tiến hành cập nhật, chỉnh sửa tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ công tác viên thanh tra; không báo cáo Bộ GDĐT về công tác bồi dưỡng theo quy định tại Mục V.4. c Quyết định số 2498/QĐ-BGDĐT; chưa kịp thời cập nhật, chỉnh sửa tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học theo quy định hiện hành;

- Tổ chức thực hiện bồi dưỡng 02 chương trình (Bồi dưỡng kỹ năng sống và kỹ năng mềm) không có trong số lượng thống kê 27 chương trình bồi dưỡng theo báo cáo của Học viện gửi Đoàn Thanh tra; không thực hiện biên soạn và thẩm định tài liệu bồi dưỡng.

- Tổ chức biên soạn 02 tài liệu bồi dưỡng (Bồi dưỡng năng lực tư vấn học đường và Phát triển năng lực quản trị trường phổ thông) nhưng không được sử dụng giảng dạy trong số lượng thống kê 27 chương trình bồi dưỡng theo báo cáo của Học viện; hồ sơ biên soạn lưu trữ không đầy đủ; tên tác giả tại tài liệu xuất bản không đúng với quyết định thành lập Ban Biên soạn tài liệu.

Trách nhiệm liên quan đến các thiếu sót, sai phạm về công tác bồi dưỡng và biên soạn tài liệu bồi dưỡng được nêu trên thuộc về Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Nhà giáo và Cán bộ Quản lý, Trưởng khoa Giáo dục (Trung tâm Tham vấn học đường), Viện trưởng viện nghiên cứu Khoa học quản lý giáo dục, Trưởng Tiểu ban chuyên môn thực hiện nhiệm vụ Chương trình ETEP năm 2019, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các cá nhân có liên quan và lãnh đạo của Học viện trực tiếp phụ trách các đơn vị, cá nhân nêu trên.

4. Về khoa học và công nghệ

- Học viện chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo của tổ chức chủ trì theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Thông tư số 05/2015/TT-BKHCN.

- Học viện chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm của chủ nhiệm đề tài cấp bộ theo khoản 2 Điều 8 Thông tư số 11 về tổ chức thực hiện nghiên cứu theo đúng nội dung và tiến độ ghi trong thuyết minh đề tài và hợp đồng thực hiện đề tài; chưa thực hiện trách nhiệm công bố kết quả nghiên cứu của đề tài trên trang thông tin điện tử của tổ chức chủ trì theo khoản 3 Điều 5 Thông tư số 11; chưa có báo cáo tình hình thực hiện

đề tài của chủ nhiệm đề tài theo khoản 4 Điều 8 Thông tư số 11; có tình trạng chậm muộn phổ biến trong triển khai thực hiện nhóm đề tài cấp cơ sở.

- Không thực hiện đăng tải kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên trên trang thông tin điện tử của học viện và các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Thông tư số 19; tổ chức Hội nghị nghiên cứu khoa học của sinh viên không đúng thời gian quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 19 (nay là Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT).

- Học viện chưa hỗ trợ kinh phí cho học viên cao học, nghiên cứu sinh về nghiên cứu khoa học theo quy định của Luật giáo dục đại học.

Trách nhiệm thuộc về Trưởng phòng Quản lý khoa học, các cá nhân có liên quan và Lãnh đạo của Học viện trực tiếp phụ trách Phòng Quản lý khoa học.

5. Việc thực hiện các quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Học viện chưa phân công đơn vị đầu mối thực hiện việc báo cáo kết quả theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

- Việc dẫn chiếu các điều, khoản luật của Quyết định số 304/QĐ-HVQLGD ngày 09/4/2015 của Giám đốc Học viện quy định về xử lý đơn, GQKN, GQTC còn chưa đúng, vẫn chưa cập nhật các văn bản mới, quy định hiện hành.

- Việc thụ lý giải quyết đơn khiếu nại (01 trường hợp) còn chưa bảo đảm quy định về thời hạn giải quyết; chưa có báo cáo theo dõi, giám sát thực hiện xử lý trách nhiệm sau kết luận (01 vụ việc); chưa có kết luận giải quyết vụ việc theo 02 đơn của công dân.

- Năm 2020, Học viện chưa thực hiện việc chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Việc phân công lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN thường xuyên có sự điều chỉnh, nên chưa thể hiện rõ trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong tham mưu, phối hợp triển khai nhiệm vụ công tác PCTN.

- Kế hoạch công tác hằng năm không thể hiện rõ nội dung triển khai nhiệm vụ công tác PCTN; chưa thực hiện đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ thanh tra nội bộ năm học, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 70 Luật PCTN.

- Việc quán triệt chủ trương của Đảng về công tác PCTN, việc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN chưa được cụ thể hóa bằng kế hoạch để tổ chức thực hiện cho phù hợp với thực tiễn Học viện, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật PCTN về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN.

- Chưa thực hiện đầy đủ việc công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC; chưa thực hiện 3 công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 10 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

- Chưa thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ về công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN.

Trách nhiệm để xảy ra thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc về Giám đốc Học viện, Phó Giám đốc phụ trách theo giai đoạn được phân công, Trưởng phòng TCCB, Trưởng phòng Thanh tra và Pháp chế và các cá nhân có liên quan.

III. NGUYÊN NHÂN, TRÁCH NHIỆM

1. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Hội đồng Học viện nhiệm kỳ 2020-2025 mới được kiện toàn, bổ sung theo quy định của Luật Giáo dục đại học nên chưa kịp thời cụ thể hóa đầy đủ các quy định mới của Luật và văn bản hướng dẫn vào các văn bản nội bộ thành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các chủ thể như HĐHV, Ban Giám đốc, các tổ chức trực thuộc Học viện.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo Học viện đã buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm, làm trái quy định của Đảng, Nhà nước; không thực hiện các kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước và Thông báo quyết toán hàng năm của Bộ GDĐT; để xảy ra nhiều hạn chế, thiếu sót, sai phạm trong các lĩnh vực về tổ chức bộ máy, nhân sự, quản lý tài chính, tài sản, mua sắm trang thiết bị và đầu tư xây dựng cơ bản, đào tạo, bồi dưỡng, khoa học và công nghệ, thực hiện các quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (như đã nêu tại Kết luận thanh tra).

- HĐHV nhiệm kỳ 2016-2020 và nhiệm kỳ 2020-2025 chậm được thành lập dẫn đến thiếu tổ chức quản trị để thực hiện các quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định.

- Các văn bản nội bộ quy định chức năng, nhiệm vụ chậm được ban hành, sửa đổi, cập nhật quy định của pháp luật; thiếu các quy định điều chỉnh mối quan hệ nội bộ giữa Ban Giám đốc Học viện và HĐHV; các tổ chức tham mưu, triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Học viện chưa đầy đủ, còn chồng chéo, mâu thuẫn. Điều này dẫn đến việc triển khai nhiệm vụ trong thực tế thiếu hiệu quả.

- Chưa quán triệt, cập nhật kịp thời và đầy đủ các quy định pháp luật, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ. Các chủ thể chưa nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật dẫn đến thực hiện quy định nội dung và quy trình trong công tác tổ chức, nhân sự không đúng quy định của pháp luật. Tập thể lãnh đạo Học viện và một số tập thể, cá nhân có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ.

- Công tác tham mưu về tổ chức, nhân sự; quản lý tài chính, tài sản, đầu tư; đào tạo, bồi dưỡng; thanh tra nội bộ của Học viện chưa bám sát các quy định của pháp luật, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, để xảy ra nhiều hạn chế, thiếu sót, sai phạm. Các đơn vị phục vụ quản lý nhiều về số lượng nhưng không phát huy hiệu quả tham mưu, đề xuất, cảnh báo những thiếu sót, hạn chế, sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, cá nhân với Ban Giám đốc để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục.

- Việc tổ chức thực hiện các văn bản nội bộ, quy chế làm việc của các đơn vị, cá nhân trong Học viện chưa nghiêm; công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ công việc, hồ sơ nhân sự trong đó có công tác quản lý cán bộ, viên chức chưa khoa học, đầy đủ.

- Thiếu sự giám sát, kiểm tra của viên chức Học viện đối với việc sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của Học viện thông qua hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

2. Trách nhiệm

Các hạn chế, thiếu sót, sai phạm nêu tại Kết luận thanh tra thuộc trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong thời kỳ thanh tra như sau:

a) HĐHV nhiệm kỳ 2016 - 2021 và nhiệm kỳ 2020 - 2025 chịu trách nhiệm các hạn chế, thiếu sót liên quan đến hoạt động của HĐHV theo chức năng, nhiệm vụ trong từng thời kỳ.

b) Giám đốc Học viện với tư cách là người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm chung và trực tiếp có những hạn chế, thiếu sót, sai phạm tại các nội dung thanh tra.

c) Các Phó Giám đốc Học viện chịu trách nhiệm trong phạm vi được Giám đốc phân công, giao nhiệm vụ.

d) Trưởng, Phó các đơn vị thuộc, trực thuộc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm để xảy ra các hạn chế, thiếu sót, sai phạm tại các Kết luận thanh tra trong từng lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Ngày 11/01/2022, Đoàn đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với Học viện về các hành vi vi phạm:

1. Tự chủ mở ngành Luật trình độ đại học theo Quyết định số 270/QĐ-HVQLGD ngày 20/4/2021 của Giám đốc Học viện Quản lý giáo dục không đủ điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT. Hành vi này đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 về việc tự chủ mở ngành đào tạo khi chưa đủ một trong các điều kiện theo quy định của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP.

2. Tự chủ mở ngành Quản trị văn phòng trình độ đại học theo Quyết định số 206/QĐ-HVQLGD ngày 12/5/2020 của Giám đốc Học viện Quản lý giáo dục không đủ điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT. Hành vi này đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 về việc tự chủ mở ngành đào tạo khi chưa đủ một trong các điều kiện theo quy định của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP.

3. Ngành Công nghệ thông tin trình độ đại học không đảm bảo đáp ứng các điều kiện về đội ngũ giảng viên cơ hữu theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT. Các hành vi này đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 về việc không đảm bảo duy trì một trong các điều kiện đã được mở ngành đào tạo của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP.

4. Ngành Công nghệ thông tin trình độ thạc sĩ không bảo đảm đáp ứng các điều kiện về đội ngũ giảng viên cơ hữu theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 09/2017/TT-BGDĐT. Các hành vi này đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 về việc không đảm bảo duy trì một trong các điều kiện đã được mở ngành đào tạo của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP.

5. Ngành Tâm lý học lâm sàng trình độ thạc sĩ không đảm bảo đáp ứng các điều kiện về đội ngũ giảng viên cơ hữu theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 09/2017/TT-BGDĐT. Các hành vi này đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 về việc không đảm bảo duy trì một trong các điều kiện đã được mở ngành đào tạo của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP.

Căn cứ vào Biên bản nêu trên, Bộ GDĐT đã có Văn bản số 203/BGDĐT-GDDH ngày 19/01/2022 về việc dừng tuyển sinh một số ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ không đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng đối với Học viện QLGD; Chánh Thanh tra Bộ đã ký Quyết định số 09/QĐ-XPHC ngày 24/01/2022 về việc phạt tiền 110 triệu đồng về việc mở ngành không đủ điều kiện.

Phần II

KIỆN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. CHẢN CHỈNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CỦA HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

1. Về tổ chức bộ máy, nhân sự

- Rà soát, cập nhật các quy định hiện hành của nhà nước để ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản về tổ chức, nhân sự, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định Luật PCTN; quy chế tổ chức và hoạt động; quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên; quy định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể đơn vị; quy định về công tác tuyển dụng, bổ nhiệm để khắc phục các hạn chế, thiếu sót, sai phạm liên quan đến công tác tổ chức bộ máy, nhân sự nêu tại Kết luận này.

Quy định rõ cơ chế phối hợp, xác định rõ các mối quan hệ chủ yếu giữa Đảng ủy với HĐHV, giữa Đảng ủy với Giám đốc, giữa HĐHV với Giám đốc Học viện, bảo đảm thống nhất nguyên tắc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tổ chức và hoạt động của Học viện. HĐHV thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn theo quy định tại khoản 2, Điều 16 Luật Giáo dục đại học.

- Sửa đổi Quy chế 346, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật. Phê duyệt vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP làm cơ sở cho công tác tuyển dụng, bổ nhiệm; trong đó lưu ý làm rõ tiêu chuẩn về trình độ, chuyên môn được đào tạo, cấp văn bằng đối với từng vị trí, đặc biệt là các vị trí quản lý đơn vị có chức năng chuyên sâu. Rà soát Nghị quyết số 08/NQ-HĐHV ngày 08/4/2021, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật và của Bộ GDĐT về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

- Khẩn trương ban hành văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị theo Quy chế tổ chức và hoạt động.

- Nghiêm túc thực hiện đầy đủ quy định của Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Học viện và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định Luật PCTN.

- Về cơ cấu tổ chức bộ máy: xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện tự chủ về tổ chức bộ máy theo quy định của Luật Giáo dục đại học và Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại các đơn vị thuộc và trực thuộc theo yêu cầu tinh gọn bộ máy, giảm số lượng đơn vị đầu mối theo Nghị quyết 19-NQ/TW. Thực hiện nghiêm quy định thành lập các phòng, ban và các tổ chức cấu thành khác tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP; quy định về khung số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

- Về đội ngũ công chức, viên chức, người lao động: Bảo đảm nguyên tắc xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc quy định tại khoản 5 Điều 3; xây dựng kế hoạch, lộ trình phê duyệt vị trí việc làm theo trình tự quy định tại Điều 6; kế hoạch, lộ trình phê duyệt số lượng người làm việc hằng năm theo trình tự quy định tại Điều 9 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

- Về tuyển dụng: Chấn chỉnh công tác tuyển dụng viên chức, không để tiếp tục xảy ra các thiếu sót, sai phạm nêu tại Kết luận; rà soát, xử lý đối với những trường hợp tuyển dụng viên chức có thiếu sót, sai phạm nêu trong Kết luận, theo đúng Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về việc xử lý sai phạm trong công tác

tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức và Hướng dẫn số 2965/HD-BNV ngày 15/6/2020 của Bộ Nội vụ về xử lý đối với những trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức.

- Về quy hoạch:

Nghiêm túc thực hiện các quy định về công tác quy hoạch cán bộ theo đúng các hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Cán sự đảng Bộ GDĐT, không để tái diễn các thiếu sót, sai phạm về công tác quy hoạch; thực hiện quy hoạch cán bộ bảo đảm nguyên tắc quy hoạch động, mở. Rà soát và làm rõ cơ cấu, vị trí pháp lý của bộ môn và quy định cụ thể trong Quy chế tổ chức và hoạt động để trên cơ sở đó xem xét quy định rõ việc quy hoạch, bổ nhiệm đối với cấp bộ môn.

Hủy bỏ Quyết định số 208/QĐ/ĐUHV ngày 22/6/2018 phê duyệt danh sách bổ sung quy hoạch chức danh Phó Chánh Văn phòng đối với 02 nhân sự do không đúng với Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW ngày 24/02/2017 của Ban Tổ chức Trung ương.

Xem xét ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 178/QĐ-HVQLGD ngày 19/12/2017, bảo đảm phản ánh đầy đủ, chính xác kết quả đề xuất và phê duyệt quy hoạch.

- Về bổ nhiệm:

Chấn chỉnh công tác bổ nhiệm, không để tiếp tục xảy ra các thiếu sót, sai phạm nêu tại Kết luận. Rà soát, xử lý thiếu sót, sai phạm trong công tác bổ nhiệm đối với các trường hợp bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ (nếu có) theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư về kết quả tự kiểm tra, rà soát thực hiện công tác cán bộ; văn bản của Ban Cán sự Đảng bộ Bộ GDĐT chỉ đạo thực hiện Kết luận số 48-KL/TW để báo cáo Bộ GDĐT kết quả rà soát, xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân.

Rà soát, xử lý thiếu sót, sai phạm trong công tác bổ nhiệm đối với các trường hợp tiếp nhận và bổ nhiệm từ đơn vị khác (nếu có) theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư về kết quả tự kiểm tra, rà soát thực hiện công tác cán bộ, văn bản của Ban Cán sự đảng Bộ GDĐT chỉ đạo thực hiện Kết luận số 48-KL/TW kết hợp với việc xử lý thiếu sót, sai phạm trong công tác tuyển dụng.

Thu hồi quyết định tuyển dụng, tiếp nhận và bổ nhiệm đối với 08 trường hợp gồm: Trần Thị Huyền, Phạm Ngọc Long, Phạm Lan Hương, Đặng Thị Thu Hương, Đặng Thị Minh Hiền, Hà Thanh Hương, Trình Thanh Hà, Đỗ Phú Hải. Xem xét, tuyển dụng lại đối với 08 trường hợp này để bảo đảm quyền lợi của nhân sự do trước khi được tuyển dụng về Học viện, các nhân sự đã là viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập khác.

Thu hồi Quyết định số 915/QĐ-HVQLGD ngày 08/10/2018 bổ nhiệm chức vụ Phó Chánh Văn phòng Học viện đối với ông Kim Mạnh Tuấn; thu hồi Quyết định số 235/QĐ-HVQLGD ngày 10/4/2019 bổ nhiệm chức vụ Phó Chánh Văn phòng Học viện đối với bà Đào Thị Thu Hằng. Rút kinh nghiệm về việc ghi nhầm thông tin chức danh quy hoạch tại Quyết định số 178/QĐ-HVQLGD, hồ sơ bổ nhiệm đối với các ông Trương Vĩnh Bình, ông Cao Xuân Liễu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bổ nhiệm các nhân sự nêu trên trong trường hợp có sai sót về quy hoạch.

- Thực hiện thủ tục đề nghị công nhận văn bằng tương đương đối với các nhân sự có văn bằng do nước ngoài cấp nhưng chưa có công nhận văn bằng tương đương,

nộp kết quả trước ngày 28/02/2022 và xử lý theo quy định đối với các trường hợp không được công nhận.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về chế độ tiền lương, các khoản phụ cấp, đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức. Rà soát, có biện pháp khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong thực hiện chế độ tiền lương, các khoản phụ cấp; các hạn chế trong đào tạo, bồi dưỡng hằng năm; các sai sót về hồ sơ thăng hạng và trong đánh giá, khen thưởng đối với viên chức nêu tại Kết luận.

- Rà soát việc bố trí, phân công nhiệm vụ giảng dạy, bồi dưỡng theo đúng quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, hồ sơ trong đó có các trường hợp không bảo đảm quy định nêu trong Kết luận thanh tra.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bổ sung đội ngũ viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung về TCCB để đáp ứng tốt việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu về công tác TCCB.

- Rút kinh nghiệm về hạn chế, thiếu sót trong giải quyết, thực hiện chế độ báo cáo kết quả giải quyết đơn của ông Nguyễn Văn Đoài về việc không trả lương theo yêu cầu của Thanh tra Bộ. Xử lý, giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các vấn đề liên quan đến việc thực hiện chế độ làm việc, quy chế lao động, chế độ tiền lương đối với ông Nguyễn Văn Đoài.

- Chấn chỉnh công tác xét duyệt hồ sơ đăng ký chuyển ngạch của viên chức. Xem xét, rà soát việc chuyển ngạch đối với Đặng Thị Minh Hiền khi chưa đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên trước khi được bổ nhiệm ngạch giảng viên và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Rà soát hồ sơ, thủ tục quyết định điều động đối với bà Trịnh Hồng Ngọc đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi của viên chức và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có sai sót về quy trình, thủ tục ra quyết định nêu trên.

- Chấn chỉnh công tác đánh giá xếp loại viên chức, thi đua, khen thưởng; việc lưu trữ hồ sơ khen thưởng; bổ sung, hoàn thiện và quản lý hồ sơ viên chức theo quy định; triển khai thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 16 Thông tư số 02/2021/TT-BNV.

- Rà soát, thực hiện nghiêm túc kiến nghị tại Biên bản ngày 20/9/2018 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 2921/QĐ-BGDĐT ngày 13/8/2018 của Bộ GDĐT.

- Khẩn trương rà soát, đánh giá đầy đủ những thuận lợi, khó khăn, hạn chế, thiếu sót trong tổ chức, hoạt động; thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Học viện đã nêu trong kết luận thanh tra để rà soát, điều chỉnh, bổ sung Chiến lược phát triển Học viện giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2035; đề xuất, báo cáo Bộ trưởng về cơ chế, chính sách đổi mới tổ chức và hoạt động; chức năng và nhiệm vụ của Học viện cho phù hợp với đặc thù của một CSGD đại học như Học viện và các quy định của Luật Giáo dục đại học.

2. Về quản lý tài chính, tài sản, mua sắm trang thiết bị và đầu tư xây dựng cơ bản

a) Xử lý kinh tế

- Thu hồi, nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.277.320.000 triệu đồng kinh phí cấp bù sự phạm do chi sai nguồn theo Thông báo kết quả kiểm toán nhà nước năm 2019.

Rà soát 124 lượt giảng viên (trong đó có các trường hợp ông Phạm Quang Trung, bà Nguyễn Thị Thu Hằng, ông Trần Hữu Hoan, ông Phạm Ngọc Trúc, bà Phạm Thùy Thu) để xác định rõ số người không dạy đủ số tiết chuẩn hoặc không đứng lớp theo quy định để thực hiện truy thu nộp ngân sách hoặc khấu trừ đối với những trường hợp chỉ không đúng quy định.

- Rà soát, thu hồi số tiền chi chưa đúng quy định đối với một số giảng viên được chi giờ giảng sau đại học chưa bảo đảm định mức giờ chuẩn (số tiền 191,5 triệu đồng) theo Thông báo số 608/TB-KTNN ngày 24/11/2020 của Kiểm toán Nhà nước.

- Báo cáo Bộ trưởng việc tiếp nhận, thực hiện khoản viện trợ 121.150 bảng Anh từ Đại học QUB theo đúng quy định tại Thông tư số 225/2010/TT-BTC và quy định liên quan; bảo đảm công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí.

b) Về công tác quản lý

- Thực hiện ban hành Nghị quyết về Kế hoạch tài chính năm theo quy định khoản 2 Điều 16 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học.

- Ban hành Quy chế Quản lý tài chính theo quy định tại khoản 2 Điều 16, của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học; ban hành văn bản quy định các khoản thu dịch vụ tuyển sinh, bổ túc kiến thức sau đại học, liên kết bồi dưỡng, cho thuê tài sản, thu dịch vụ khác, ... bảo đảm có căn cứ pháp lý cho khoản thu, dự toán khoản thu, nội dung chi; ban hành quy định của Học viện theo Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC; ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm trong kỳ thanh tra theo Kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và Thông báo xét duyệt ngân sách hằng năm của Bộ GDĐT.

- Chấm dứt việc ban hành tờ trình, hợp đồng, thông báo, biên bản liên quan các khoản thu ngoài học phí, lệ phí không có căn cứ cho khoản thu, dự toán khoản thu, nội dung chi.

- Thực hiện việc thu học phí, các khoản quy định qua tổ chức tín dụng; chấp hành định mức tồn quỹ tiền mặt; theo dõi khoản phải thu, phải trả cụ thể đối tượng, cuối năm tài chính đối chiếu, xác nhận công nợ theo quy định.

- Thực hiện trích quỹ dự phòng ổn định thu nhập theo quy định tại Thông tư 71; trích đủ 3% từ nguồn thu học phí, 5% thu hợp pháp theo quy định tại Nghị định 99/2014/NĐ-CP để chi cho sinh viên và người học hoạt động nghiên cứu khoa học. Rà soát lại việc chi cho KHCN giảm mạnh qua các năm trong thời kỳ thanh tra để có giải pháp ưu tiên nguồn lực cho hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC; Hướng dẫn số 02/HD-CĐN ngày 3/1/2018 của Công đoàn ngành về việc: sử dụng kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước, sử dụng các quỹ, chấp

hành chế độ quản lý tài chính, tài sản và công tác tự kiểm tra tài chính của cơ quan, đơn vị; và việc thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDDĐT.

- Bảo đảm tỷ lệ nộp kinh phí về Học viện của các lớp bồi dưỡng theo Quy chế thu, chi nội bộ; thanh toán tiền dạy cho giảng viên kịp thời, thanh toán theo học kỳ hoặc tạm ứng theo tỷ lệ phù hợp cho giảng viên.

- Bố trí giờ giảng hợp lý để khắc phục tình trạng giảng viên vượt giờ nhiều so với quy định của Bộ Luật Lao động 2019; thực hiện việc rà soát hồ sơ, chứng từ bảo đảm đúng quy định hiện hành trước khi chi phụ cấp ưu đãi.

- Rà soát, đánh giá lại việc tạm dừng thực hiện chi thu nhập tăng thêm quý và tiền ăn trưa do chưa bố trí được nguồn kinh phí việc từ năm 2020 đến nay; đặt trong bối cảnh thu từ nguồn ngân sách cấp giảm, nhưng thu sự nghiệp tăng khá cao trong thời kỳ thanh tra và việc Học viện chưa trích lập quỹ dự phòng thu nhập ổn định theo Thông tư 71, trên nguyên tắc hài hòa giữa chi đầu tư phát triển Học viện và đời sống cán bộ, giảng viên, nhân viên được cải thiện.

- Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về quản lý dự án đầu tư tại Thông báo số 790/TB-KTNN ngày 22/12/2020, Thông báo số 427/TB-KTNN ngày 30/7/2021. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán nhà nước theo Phụ lục 01 Thông tư số 342/2016/TT-BTC.

- Rút kinh nghiệm trong việc cho thuê tài sản không tuân thủ quy định tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP. Đối với xưởng in, đề nghị hết thời hạn theo hợp đồng thì tổ chức đấu giá theo đúng quy định. Đối với hợp đồng trông giữ ô tô đề nghị chấm dứt hợp đồng ngay lập tức và tổ chức đấu giá theo quy định.

- Lập, phê duyệt Kế hoạch cải tạo, sửa chữa, in giáo trình, mua sắm thiết bị phục vụ hoạt động thường xuyên hằng năm nghiêm túc thực hiện theo Kế hoạch được duyệt bảo đảm công khai, minh bạch, không thất thoát, lãng phí. Nghiêm túc thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 58/2016/TT-BTC.

- Khẩn trương xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng; tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực GDĐT.

- Khẩn trương phê duyệt quyết toán 04 dự án đã được ủy quyền, đồng thời hoàn thiện hồ sơ trình Bộ thẩm tra phê duyệt quyết toán 04 dự án còn tồn đọng.

- Nghiêm túc thực hiện các báo cáo định kỳ về giám sát đầu tư, tình hình đấu thầu, tình hình quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

3. Về đào tạo, bồi dưỡng

- Khẩn trương cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy định về quản lý tuyển sinh, đào tạo, văn bằng chứng chỉ và thanh tra, kiểm tra theo quy định hiện hành.

- Nghiêm túc điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2021 theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Thanh tra Bộ GDĐT đối với hành vi tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2020 vượt chỉ tiêu.

- Căn cứ vào số lượng sinh viên, học viên đã tuyển vượt, Học viện xác định chỉ tiêu tuyển sinh trong các năm tiếp theo bảo đảm chất lượng và năng lực đào tạo.

- Thực hiện thông báo tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh, quản lý đào tạo các trình độ theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo theo quy định tại Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT; tổ chức biên soạn, lựa chọn và duyệt giáo trình, tài liệu bồi dưỡng theo đúng quy định bảo đảm có đủ giáo trình giảng dạy trình độ đại học, thạc sĩ. Đôn đốc, nhắc nhở đối với các đầu mối chịu trách nhiệm về việc biên soạn giáo trình đã quá thời hạn nghiệm thu.

- Rút kinh nghiệm về việc không báo cáo việc phối hợp đặt lớp đào tạo trình độ đại học đối với các đơn vị: Trường ĐH Mở Hà Nội, Trường ĐHSP - Đại học Thái Nguyên.

- Chấm dứt việc thành lập hội đồng đánh giá luận văn chưa bảo đảm quy định tại điểm a khoản 3 Điều 28 Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT.

- Yêu cầu giảng viên của Học viện có văn bằng do CSGD nước ngoài cấp thực hiện công nhận văn bằng trước khi sử dụng để bảo đảm quyền lợi và giá trị văn bằng trước khi sử dụng theo quy định.

- Khẩn trương thực hiện tuyển dụng, bổ sung đội ngũ giảng viên cơ hữu bảo đảm điều kiện duy trì ngành theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT và điểm a khoản 2 Điều 2 Thông tư số 09/2017/TT-BGDĐT đủ về số lượng, chất lượng.

- Rà soát lại số lượng phôi văn bằng, chứng chỉ tồn hoặc hỏng; thực hiện việc hủy phôi văn bằng, chứng chỉ theo quy định. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý văn bằng, chứng chỉ theo quy định tại Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT; chấm dứt việc để xảy ra các hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ như đã nêu tại Kết luận thanh tra.

- Chấn chỉnh công tác tổ chức thực hiện bồi dưỡng, công tác tổ chức biên soạn tài liệu bồi dưỡng; rà soát lại 27 chương trình Bồi dưỡng để bảo đảm đúng theo Nghị định số 101/2017/NĐ-CP và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ về công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo, quản lý văn bằng chứng chỉ và bồi dưỡng theo quy định.

- Thực hiện bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với CSGD và các chương trình đào tạo theo quy định hiện hành.

- Thường xuyên thực hiện hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ, chú trọng đến công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo, bồi dưỡng, quản lý văn bằng, chứng chỉ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót, sai phạm.

4. Về khoa học và công nghệ

- Tổ chức thực hiện nghiên cứu đề tài các cấp theo đúng nội dung và tiến độ ghi trong thuyết minh đề tài và hợp đồng thực hiện đề tài.

- Thực hiện trách nhiệm của tổ chức chủ trì đề tài cấp Bộ trong việc công bố kết quả nghiên cứu đề tài trên trang thông tin điện tử theo quy định. 

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm kiểm tra đề tài, báo cáo tình hình thực hiện đề tài của Tổ chức chủ trì và chủ nhiệm đề tài theo quy định.

- Tổ chức thực hiện hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học theo quy định Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT.

5. Thực hiện các quy định về công tác tiếp công dân, GQKN, GQTC và PCTN

- Chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót, sai phạm trong chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn, GQKN, GQTC và PCTN đã nêu trong Kết luận.

- Cập nhật chỉ đạo của cấp trên, quy định của pháp luật để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện pháp luật về tiếp công dân, GQKN, GQTC và PCTN; sửa đổi, bổ sung Quyết định số 304/QĐ-HVQLGD ngày 09/4/2015 của Giám đốc Học viện. Phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban Giám đốc về công tác tiếp công dân, GQKN, GQTC và PCTN; phân công đơn vị đầu mối thực hiện việc theo dõi, đôn đốc, báo cáo kết quả thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán tại Học viện.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCTN hằng năm phù hợp với nhiệm vụ chính trị của Học viện; thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, viên chức, người lao động. Phát huy dân chủ, công khai, minh bạch trong ban hành và thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động, các định mức, tiêu chuẩn, chế độ chính sách theo quy định của pháp luật về PCTN, quy định của Bộ Tài chính, Bộ GDĐT.

- Thực hiện đúng quy định về thời hạn giải quyết GQKN, GQTC. Chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định. Xem xét có kế hoạch phối hợp với Ủy ban nhân dân phường và Công an phường trong công tác tiếp công dân, xử lý vụ việc phản ánh, khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ về công tác tiếp công dân, GQKN, GQTC và công tác PCTN theo quy định tại Thông tư số 02/TT-TTCTP.

II. ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ GDĐT

1. Vụ Tổ chức cán bộ

- Rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ nhằm xác định rõ hơn vai trò, trách nhiệm tham mưu về công tác tổ chức nhân sự của Vụ Tổ chức cán bộ và Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước đối với CSGD đại học trong các lĩnh vực tổ chức bộ máy, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, thực hiện chính sách đối với nhà giáo và viên chức.

- Tham mưu việc triển khai các quy định về tự chủ giáo dục đại học, trong đó có việc thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, hiệu trưởng (giám đốc) và mối quan hệ lãnh đạo, quản trị, điều hành giữa tổ chức đảng, Hội đồng trường và hiệu trưởng (giám đốc) trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của CSGD đại học.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Vụ Giáo dục Đại học, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan, trên cơ sở Đề án trình của Học viện, nghiên cứu, tham mưu với Bộ trưởng về cơ chế, chính sách đổi mới tổ chức và hoạt động; chức năng và nhiệm vụ của Học viện nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc có tính đặc thù của một CSGD đại học như Học viện để Học viện Quản lý giáo dục từng bước ổn định và phát triển đúng định hướng một đơn vị tập trung vào bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Quyết định số 4778/QĐ-BGDĐT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về tổ chức triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của Bộ GDĐT (sau đây gọi tắt là Quyết định số 4778/QĐ-BGDĐT); gửi Thanh tra tổng hợp trước ngày 15/4/2022.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Đôn đốc, chấn chỉnh công tác quản lý tài chính, tài sản, dự án đầu tư của Học viện trong thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán nhà nước; công tác quyết toán dự án hoàn thành của Học viện.

- Khẩn trương thẩm tra phê duyệt quyết toán 04 dự án hoàn thành sau khi Học viện hoàn thiện hồ sơ trình Bộ thẩm tra phê duyệt.

- Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trong việc thực hiện quy định pháp luật về công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư, bảo đảm tiến độ, đúng quy định của pháp luật.

Báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Quyết định số 4778/QĐ-BGDĐT; gửi Thanh tra tổng hợp trước ngày 15/4/2022.

3. Vụ Giáo dục Đại học

- Tham mưu Bộ trưởng bổ sung vào Quy chế quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ quy định về việc tạo nguồn và bổ sung kiến thức ngoài trụ sở chính đối với trình độ thạc sĩ, quy định cụ thể về bằng cấp của thành viên tham gia hội đồng; hướng dẫn cụ thể về mở ngành đào tạo đối với các ngành quản trị, quản lý.

- Hướng dẫn Học viện khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm tự chủ mở ngành Quản trị văn phòng, ngành Luật trình độ đại học; hành vi vi phạm điều kiện duy trì ngành trình độ đại học, trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ thông tin và Tâm lý học lâm sàng trình độ thạc sĩ, theo hướng bảo đảm quyền lợi cho người học.

- Tham mưu Bộ trưởng xem xét chủ trương về việc có hay không tiếp tục thực hiện lộ trình cắt giảm chỉ tiêu đào tạo đại học tiến tới dừng tuyển sinh trình độ đại học để tập trung vào nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng sau đại học theo Công văn 1697/BGDĐT-GDĐH ngày 27/4/2018.

- Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ triển khai các quy định về tự chủ giáo dục đại học, trong đó có việc thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, Hiệu trưởng và mối quan hệ lãnh đạo, quản trị, điều hành giữa tổ chức đảng, Hội đồng trường và hiệu trưởng trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của CSGD đại học.

- Thực hiện rà soát hoạt động tự chủ mở ngành, xác định chỉ tiêu tuyển sinh, công tác tuyển sinh, quản lý đào tạo đối với các cơ sở giáo dục đại học để kịp thời phát hiện các tồn tại, thiếu sót, sai phạm trong việc thực hiện tự chủ đại học.

Báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Quyết định số 4778/QĐ-BGDĐT; gửi Thanh tra tổng hợp trước ngày 15/4/2022.

4. Cục Quản lý chất lượng

- Hướng dẫn Học viện thực hiện quản lý, cấp phát văn bằng chứng chỉ, xử lý đối với phôi văn bằng chứng chỉ tồn, hỏng và công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đúng quy định.

Báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Quyết định số 4778/QĐ-BGDĐT; gửi Thanh tra tổng hợp trước ngày 15/4/2022.

5. Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục

- Chủ trì cập nhật, chỉnh sửa chương trình bồi dưỡng theo thẩm quyền; đôn đốc các đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng báo cáo về việc thực hiện các chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý; có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các CSGD đại học trực thuộc rà soát để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản nội bộ liên quan đến chế độ chính sách đối với nhà giáo.

- Rà soát, kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, nhà giáo, trong đó tập trung việc thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên, bảo đảm đúng quy định của pháp luật; kịp thời đề xuất thanh tra, xử lý đối với các trường hợp vi phạm trong thực hiện chế độ.

Báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Quyết định số 4778/QĐ-BGDĐT; gửi Thanh tra tổng hợp trước ngày 15/4/2022.

6. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường

Chỉ đạo, đôn đốc Học viện rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy định về hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện.

Báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Quyết định số 4778/QĐ-BGDĐT; gửi Thanh tra tổng hợp trước ngày 15/4/2022.

7. Thanh tra

- Chủ trì việc theo dõi, đôn đốc kiểm tra, tổng hợp kết quả và báo cáo lãnh đạo Bộ việc thực hiện các kiến nghị tại Kết luận thanh tra.

- Tăng cường hướng dẫn các CSGD đại học về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Chủ trì biên soạn tài liệu Bồi dưỡng cộng tác viên thanh tra theo quy định hiện hành. Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Hội đồng trường, hiệu trưởng (giám đốc) và đội ngũ viên chức quản lý của CSGD đại học nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý đơn vị.

- Căn cứ tính chất, mức độ vi phạm, xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền, áp dụng các hình thức xử phạt và các biện pháp khắc phục hậu quả nghiêm khắc đối với hành vi không bảo đảm điều kiện mở ngành trình độ đại học ngành Quản trị văn phòng, ngành Luật; không bảo đảm điều kiện duy trì ngành trình độ đại học ngành Công nghệ thông tin theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

8. Các đơn vị khác thuộc Bộ GDĐT: Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các CSGD đại học theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các CSGD đại học; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, lãnh đạo Bộ khi để xảy ra hạn chế, thiếu sót, sai phạm của cơ sở liên quan đến việc thiếu đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra đối với cơ sở.

III. XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

1. Kiến nghị Đảng ủy Bộ GDĐT

Kiến nghị Đảng ủy Bộ GDĐT xem xét trách nhiệm của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Học viện trong công tác lãnh đạo Học viện thực hiện các nghị quyết của đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Bộ GDĐT.

2. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, tham mưu

- Tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với HĐHV/Chủ tịch HĐHV, Giám đốc Học viện liên quan đến hạn chế, thiếu sót, sai phạm tại Kết luận thanh tra.

- Hướng dẫn Học viện tổ chức thực hiện kiểm điểm, rút kinh nghiệm, xử lý trách nhiệm và xem xét kỷ luật theo thẩm quyền đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến hạn chế, thiếu sót, sai phạm nêu tại Kết luận thanh tra theo quy định pháp luật.

3. Học viện Quản lý giáo dục

a) HĐHV tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm, xử lý trách nhiệm và xem xét kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề xuất người có thẩm quyền đối với Giám đốc Học viện, Phó Giám đốc Học viện và các cá nhân liên quan đến hạn chế, thiếu sót, sai phạm nêu tại Kết luận thanh tra;

b) Giám đốc Học viện tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm, xử lý trách nhiệm và xem xét kỷ luật theo thẩm quyền đối với Trưởng, Phó các đơn vị: Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Quản trị thiết bị, Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Đào tạo sau đại học, Phòng Quản lý khoa học, Phòng Thanh tra - Pháp chế, Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục, Văn phòng Học viện, Trưởng Tiểu ban chuyên môn thực hiện nhiệm vụ Chương trình ETEP, các trung tâm, viện và các đơn vị, cá nhân liên quan trách nhiệm đến hạn chế, thiếu sót, sai phạm nêu tại Kết luận thanh tra;

c) Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra, trong đó ghi rõ lộ trình, giải pháp khắc phục ngay những hạn chế, thiếu sót, sai phạm nêu tại Kết luận thanh tra. Báo cáo kết quả khắc phục và việc thực hiện các kiến nghị nêu tại Kết luận thanh tra về Bộ GDĐT (qua Thanh tra Bộ và các đơn vị liên quan) sau 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu VT, Hồ sơ TTr.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Đức Cường